

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **33/2021/DS-PT**

Ngày: 07/5/2021

*V/v “Tranh chấp về bồi thường  
thiệt hại do sức khỏe, tài sản, danh dự  
và nhân phẩm bị xâm phạm”.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Võ Việt Minh

*Các Thẩm phán:* bà Trần Thị Thiên Hương và ông Lương Thanh Chín

**- Thư ký phiên tòa:** ông Trần Việt Quốc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh B tham gia phiên tòa:** bà Võ Thị Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2021/TLPT-DS ngày 13 tháng 01 năm 2021, về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản, danh dự và nhân phẩm bị xâm phạm”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 52/2020/DS-ST, ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T có kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 51/2021/QĐ-PT ngày 19 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1966; địa chỉ: thôn 3, xã Đức Bình, huyện T, tỉnh B.

2. *Bị đơn:* bà **Hoàng Thị T1**, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn 3, xã Đức Bình, huyện T, tỉnh B.

*Người kháng cáo:* nguyên đơn bà Nguyễn Thị T và bị đơn bà Hoàng Thị T1

Các đương sự có mặt tại phiên tòa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

*Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:*

- Về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm:

Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 23/11/2019, tại quán phở Hai Mập ở Thôn 3, xã Đức Bình, huyện T, tỉnh B bà Hoàng Thị T1 đã có hành vi đánh bà Nguyễn Thị T. Hậu quả bà T bị thương được đưa đến cơ sở y tế để điều trị và bị bể một điện thoại iphone 6S màu trắng, một cặp mắt kính. Quá trình giải quyết tại cơ quan công an, chưa đủ căn cứ để khởi tố vụ án hình sự; giữa bà T và bà T1 không thỏa thuận được

với nhau về trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản, nên bà T đã khởi kiện yêu cầu bà T1 phải bồi thường những khoản tiền như sau:

- + Tiền thuốc, hóa đơn viện phí theo hóa đơn: 18.044.000đ.
  - + Tiền thuê xe đi điều trị, ăn uống (không có hóa đơn): 10.380.000đ.
  - + Tiền ngày công lao động bị mất trong thời gian điều trị (không có hóa đơn): 25.500.000đ.
  - + Tiền ngày công người chăm sóc (không có hóa đơn): 2.400.000đ.
  - + Bồi thường thiệt hại về tài sản là 01 điện thoại iphone 6 plus: 10.000.000đ.
- Tổng cộng là 66.324.000đ.

Tài liệu chứng cứ bà do Nguyễn Thị T cung cấp, gồm:

- + Vé thu tiền đo tật khúc xạ dịch vụ bệnh viện mắt Thành phố Hồ Chí Minh ngày 23/12/2019;
- + Vé khám dịch vụ bệnh viện C ngày 17/01/2020;
- + Hóa đơn bán hàng bệnh viện C ngày 17/01/2020;
- + 03 hóa đơn bán hàng bệnh viện Đa khoa Khu vực phía Nam (Bệnh viện Đ) ngày 16/12/2019;
- + 01 hóa đơn bán hàng bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam ngày 26/12/2019;
- + Vé khám bệnh bệnh viện C ngày 30/12/2019;
- + Hóa đơn bán hàng bệnh viện C ngày 30/12/2019;
- + Hóa đơn bán hàng Chi cục thuế Đ ngày 14/01/2020;
- + Đơn thuốc ngày 06/12/2019;
- + Đơn thuốc ngày 02/12/2019;
- + Đơn thuốc ngày 29/11/2019;
- + Đơn thuốc ngày 27/11/2019;
- + 03 Hóa đơn bán hàng Trung tâm y tế huyện T ngày 29/11/2019;
- + Giấy ra viện ngày 29/11/2019;
- + Đơn thuốc bệnh viện C ngày 30/12/2019;
- + 02 Đơn thuốc bệnh viện C ngày 17/01/2020;
- + Đơn thuốc bệnh viện C ngày 17/01/2020;
- + Giấy chuyển tuyến bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam ngày 26/12/2019;
- + Giấy chuyển tuyến Trung tâm y tế T ngày 16/12/2019;
- Về yêu cầu bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần:

Bà Hoàng Thị T1 có hành vi nhấn tin chửi mắng xúc phạm bà T trên mạng xã hội facebook. Chứng cứ là nội dung các đoạn hội thoại mà bà T cung cấp. Do bà T1

vu khống xúc phạm không đúng sự thật ảnh hưởng đến uy tín của bà T nên bà nhấn tin bình luận phản bác lại thông tin mà bà T1 nhấn. Với hành vi đăng bài nhấn tin bình luận xúc phạm bà T trên mạng xã hội đã ảnh hưởng đến uy tín của bà, sau khi đăng trên mạng xã hội đã có rất nhiều người xem đọc tin, rồi có nhiều người suy nghĩ xấu về bà T, khi bà ra ngoài thì có nhiều người phản ánh nói lại với bà T về việc này, mặt khác bản thân bà T là chủ doanh nghiệp, kinh doanh nên cũng có sự ảnh hưởng đến đối tác làm ăn. Tin thần bị ảnh hưởng một thời gian dài. Đến thời điểm hiện nay bà T vẫn còn bị ảnh hưởng bởi những nội dung mà bà T1 đăng, bình luận xúc phạm trên mạng xã hội. Do đó bà T khởi kiện buộc bà T1 phải cải chính công khai xin lỗi bà T tại nơi cư trú, bồi thường thiệt hại cho bà T với số tiền 30.000.000đ.

*Bị đơn bà Hoàng Thị T1 trình bày:*

- Về yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe, tài sản:

Trong khoảng thời gian từ ngày 20 đến ngày 22/11/2019, bà Nguyễn Thị T có sử dụng facebook có tên “Hoài Trung” thường xuyên đăng tin trên mạng xã hội facebook với nội dung xúc phạm bà T1 nên bà T1 đã sử dụng facebook có tên “Thị Thuy Hoang” đăng bình luận phản hồi lại những thông tin mà bà T đăng.

Đến ngày 23/11/2019, bà T1 đến quán Hai Mập ở thôn 3, xã Đức Bình ăn sáng thì thấy bà T, hai bên xảy ra cãi nhau, bà T1 xông vào dùng tay nắm tóc bà T, bà T dùng tay nắm cổ áo bà T1, hai bên giằng co qua lại khoảng 3 phút thì được mọi người can ngăn, bà T1 bỏ đi về nhà. Sau đó Công an xã Đức Bình mời làm việc tại Ủy ban nhân dân xã.

Sau thời gian bà T điều trị thương tích về thì Công an huyện T có triệu tập làm việc vì bà T có đơn yêu cầu khởi tố, nhưng thương tích bà T chưa đến mức khởi tố vụ án hình sự. Qua nhiều lần hòa giải tại Công an xã Đức Bình về bồi thường thiệt hại nhưng không thành vì bà T yêu cầu bồi thường quá cao.

Về nguyên nhân xảy ra xô xát cũng chỉ vì bà T xúc phạm đến bà T1, gia đình bà T1. Do đó bà T1 không chấp nhận với yêu cầu khởi kiện của bà T về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 66.324.000đ, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết bồi thường theo quy định của luật.

- Về yêu cầu bồi thường danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần:

Do có sự mâu thuẫn với nhau về việc thanh toán khoản nợ vay giữa gia đình bà T1 và bà T, bà T có hành vi dùng tài khoản mạng xã hội facebook của bà T tên “Hoài Trung” đăng hình ảnh của bà T1 kèm theo lời lẽ xúc phạm bà T1, nên bà T1 đã dùng tài khoản facebook tên “Thị Thuy Hoang” để trả lời bình luận với những bài đăng của bà T, rồi từ đó hai bên mới nhấn tin xúc phạm nhau trên mạng xã hội facebook. Trong vụ việc này, bà T1 thừa nhận rằng cả hai bên cùng có lỗi nhưng phần lỗi bắt nguồn từ bà T trước nên bà T1 không chấp nhận yêu cầu của bà T về bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm số tiền 30.000.000đ.

*Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 52/2020/DS-ST, ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, đã quyết định:*

Căn cứ vào: khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 203, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 589, 590, 592 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27, tiểu mục 1.1 Mục 1 phần II (danh mục án phí) Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản của bà Nguyễn Thị T đối với bà Hoàng Thị T1.

+ Buộc bà Hoàng Thị T1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị T số tiền là 16.847.000đ (mười sáu triệu, tám trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

+ Buộc bà Hoàng Thị T1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Nguyễn Thị T số tiền 916.000đ (chín trăm mười sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của bà T về việc buộc bà T1 phải có nghĩa vụ xin lỗi công khai bà tại địa phương xã Đức Bình nơi bà đang sinh sống và cải chính công khai những nội dung liên quan đến bà mà bà T1 đã đăng trên trang facebook của bà T1.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và kháng cáo.

Ngày 05 tháng 12 năm 2020, bà Nguyễn Thị T kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, bà Hoàng Thị T1 kháng cáo không đồng ý bồi thường 16.847.000 đồng cho bà T.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã thu thập, xem xét và đánh giá chứng cứ một cách đầy đủ, khách quan và toàn diện. Quyết định của án sơ thẩm là phù hợp.

Các đương sự kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ phù hợp để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình là có căn cứ. Cho nên, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại

phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến trình bày và tranh luận tại phiên tòa của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 23/11/2019 khi bà Nguyễn Thị T đang ngồi nghe điện thoại tại quán phở Hai Mập tại thôn 3, xã Đức Bình, huyện T thì bị bà Hoàng Thị T1 đi từ phía sau nắm tóc kéo làm bà T ngã về phía sau đập đầu xuống nền xi măng. Sau đó hai bên tiếp tục xô xát, giằng co thì được mọi người can ngăn. Hậu quả bà T bị thương tích phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện T, sau đó chuyển lên bệnh viện đa khoa Nam B và tiếp tục chuyển lên bệnh viện C Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 42/2020/TgT ngày 19/12/2019 của Trung tâm pháp y trực thuộc Sở Y tế tỉnh B thì thương tích của bà Nguyễn Thị T do bà Hoàng Thị T1 gây ra như sau: *Chấn thương đầu, sưng nề vùng đỉnh đầu hiện không còn dấu vết, không có đủ cơ sở xác định tổn thương cơ thể; sây sát da gối trái, mặt sau 1/3 trên cẳng chân trái, cẳng chân phải không còn dấu vết. Không đủ cơ sở xác định tổn thương cơ thể...*

[3] Khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự quy định: “Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường...”

[4] Có đủ căn cứ để xác định bà Hoàng Thị T1 là người có lỗi, gây ra thiệt hại về sức khỏe cho bà T. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà T1 phải có trách nhiệm bồi thường cho bà T là đúng với quy định tại Điều 584 Bộ luật Dân sự.

[5] Về xác định thiệt hại: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định thiệt hại gồm:

[5.1] Chi phí điều trị tại Trung tâm y tế huyện T, chi phí tại Bệnh viện đa khoa khu vực Nam B và chi phí tại Bệnh viện C. Theo bà T thì các khoản chi phí là 18.044.000 đồng; tuy nhiên bà T chỉ cung cấp các hóa đơn, chứng từ thể hiện bà đã thanh toán số tiền 6.007.000 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm chỉ buộc bà T1 bồi thường số tiền này là phù hợp.

[5.2] Đối với thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút: tổng thời gian khám, điều trị và thực hiện các thủ tục để điều trị thực tế của bà T và người nuôi bệnh là 15 ngày. Do bà T không cung cấp chứng cứ chứng minh được thu nhập thực tế nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương với mức 200.000 đồng/ngày/02 người, thành tiền 6.000.000 là phù hợp.

[5.3] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản: chiếc điện thoại iphone 6 plus chỉ bị bể màn hình. Tòa án cấp sơ thẩm đã khảo sát giá sửa chữa tại các cửa hàng điện thoại di động ở địa phương và buộc bà T1 bồi thường 916.000 đồng là sát với thực tế. Đối với cặp mắt kính bị hư hỏng, do trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, bà T không cung cấp được nhãn hiệu cũng như giá trị thực tế tại thời điểm bị hư hỏng nên tại phiên tòa phúc thẩm không có căn cứ giải quyết.

[5.4] Đối với yêu cầu bồi thường tiền xe đi lại: do bà T không cung cấp hóa đơn, chứng từ nên Tòa án cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận tiền xe đi lại theo giá phổ thông 370.000 đồng là phù hợp.

[5.5] Đối với yêu cầu bồi thường tiền ăn uống: Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu này của bà T là đúng vì bà đã được bồi thường khoản thu nhập bị mất.

[5.6] Về tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần: theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự thì mức bù đắp tổn thất về tinh thần không quá 50 lần mức lương cơ sở. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà T là 0%. Nên Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận mức 03 tháng lương cơ sở với số tiền 4.470.000 đồng là có căn cứ.

[6] Số tiền Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà T1 phải bồi thường cho bà T 17.763.000 đồng là sát với thiệt hại thực tế của bà T và đúng quy định của pháp luật. Cho nên kháng cáo của bà T1 yêu cầu giảm mức bồi thường là không có cơ sở chấp nhận.

[7] Bà Nguyễn Thị T kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường và bà Hoàng Thị T1 kháng cáo không đồng ý bồi thường 16.847.000 đồng cho bà T nhưng không đương sự nào cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới. Cho nên, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm theo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Mặc dù giữ nguyên nội dung, tuy nhiên cần điều chỉnh phần quyết định của bản án sơ thẩm cho ngắn gọn.

[8] Về án phí: do kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại về tài sản của bà T và kháng cáo không đồng ý bồi thường của bà T1 không được chấp nhận nên cả hai đều phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. *Căn cứ vào:* khoản 1 Điều 148 và khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T và bà Hoàng Thị T1. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm 52/2020/DS-ST, ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T.

2. *Áp dụng:* Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 và Điều 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Luật thi hành án dân sự.

3. *Tuyên xử:* chấp nhận một phần yêu cầu của bà Nguyễn Thị T. Buộc bà Hoàng Thị T1 phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền là 17.763.000 đồng (mười bảy triệu bảy trăm sáu ba nghìn đồng). Trong đó bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 16.847.000 đồng và bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền 916.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người bị thi hành án chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

*Về án phí dân sự sơ thẩm:*

- Buộc bà Hoàng Thị T1 phải nộp 888.000 đồng.

- Buộc bà Nguyễn Thị T phải nộp 454.000 đồng.

*Về án phí dân sự phúc thẩm:* bà Hoàng Thị T1 và bà Nguyễn Thị T mỗi người phải chịu 300.000 đồng. Bà T1 và bà T đã nộp mỗi người 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0004531 ngày 23/12/2020 và biên lai số 0004530 ngày 22/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Số tiền đã nộp của bà T1 và bà T được chuyển thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các phần khác của Bản án dân sự sơ thẩm 52/2020/DS-ST, ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh B;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, TDS;

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Việt Minh**